

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 64/2013/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2013

THÔNG TƯ

**Quy định việc thành lập; nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận tham mưu
về công tác thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải**

Căn cứ Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 57/2013/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ Giao thông vận tải;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định việc thành lập; nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định việc thành lập; nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải (sau đây gọi tắt là bộ phận tham mưu).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải, bao gồm: Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đường sắt Việt Nam, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục Hàng không Việt Nam, Cục Hàng hải Việt Nam, Cục Quản lý đường bộ khu vực thuộc Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cảng vụ Hàng không, Cảng vụ Hàng hải, Cảng vụ Đường thủy nội địa thuộc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Chi cục Đường thủy nội địa và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Chương II

BỘ PHẬN THAM MƯU VỀ CÔNG TÁC THANH TRA CHUYÊN NGÀNH GIAO THÔNG VẬN TẢI

Điều 3. Bộ phận tham mưu

1. Bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành đường sắt:
 - a) Phòng Pháp chế - Thanh tra thuộc Cục Đường sắt Việt Nam;
 - b) Phòng Thanh tra - An toàn I đặt tại khu vực miền Bắc;
 - c) Phòng Thanh tra - An toàn II đặt tại khu vực miền Trung;
 - d) Phòng Thanh tra - An toàn III đặt tại khu vực miền Nam;
 - đ) Các Đội Thanh tra - An toàn số 1, số 2, số 3, số 4, số 5, số 6, số 7, số 8, số 9 và số 10 thuộc Cục Đường sắt Việt Nam.
2. Bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành đường thủy nội địa:
 - a) Phòng Pháp chế - Thanh tra thuộc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam;
 - b) Phòng Thanh tra - An toàn thuộc Cảng vụ Đường thủy nội địa;
 - c) Đội Thanh tra - An toàn thuộc Chi cục Đường thủy nội địa.
3. Bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành hàng không dân dụng:
 - a) Cục Hàng không Việt Nam giao Thanh tra Cục Hàng không Việt Nam thực hiện nhiệm vụ tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành;
 - b) Phòng Pháp chế - Thanh tra thuộc Cảng vụ Hàng không.
4. Bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành hàng hải:
 - a) Cục Hàng hải Việt Nam giao Thanh tra Cục Hàng hải Việt Nam thực hiện nhiệm vụ tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành;
 - b) Phòng Thanh tra - An toàn thuộc Cảng vụ Hàng hải.
5. Bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành đường bộ:
 - a) Vụ Pháp chế - Thanh tra thuộc Tổng cục Đường bộ Việt Nam;
 - b) Đội Thanh tra - An toàn thuộc Cục Quản lý đường bộ I;
 - c) Đội Thanh tra - An toàn thuộc Cục Quản lý đường bộ II;
 - d) Đội Thanh tra - An toàn thuộc Cục Quản lý đường bộ III;
 - đ) Đội Thanh tra - An toàn thuộc Cục Quản lý đường bộ IV.
6. Các Cục Quản lý đường bộ I, II, III và IV bố trí công chức thanh tra chuyên ngành làm việc tại Chi cục Quản lý đường bộ trực thuộc để thực hiện công tác thanh tra chuyên ngành trong phạm vi được phân cấp quản lý.